



## Tướng Lê Văn Hưng và Những Sự Thực ở Chiến Trường An Lộc trong Mùa Hè 1972

Tôi đến TTHQ/SĐ thì Trung tá Trịnh Đình Đăng, Trưởng Phòng 3 Sư đoàn, đã ở đó rồi. Mấy phút sau Tướng Hưng đến. Tại đây tôi được biết, trước đó, khi được lệnh rời vùng hành quân, Tiểu đoàn 3/9 (-) báo cáo nghe tiếng chiến xa di chuyển rầm rộ ở hướng tây trên trục lộ 137, là con đường xuyên rừng nối liền Quốc lộ 13 và Liên quốc lộ 7, ở hướng tây, từ biên giới dẫn vào Lộc Ninh. Trung tá Nguyễn Đức Dương, Thiết đoàn 1 Kỵ binh, xác nhận vào giờ đó không có một chiến xa nào của ông nổ máy. Như vậy, rõ ràng chiến xa CSBV đã hiện diện ở chiến trường Lộc Ninh. Sự kiện này làm tôi bàng hoàng và cảm thấy xấu hổ về sự bất lực của mình, trong khi Tướng Hưng đang tiếp tục nghe Trung tá D. báo cáo tiếp nơi đóng quân của Thiết đoàn và Tiểu đoàn 74 BĐQ/BP đang bị pháo kích khủng khiếp. Nếu tiếp tục đóng tại chỗ sẽ bị tổn thất nặng nề hay bị tiêu diệt. Trung tá Dương nhận được lệnh điều động Tiểu đoàn BĐQ/BP rời bỏ khỏi căn cứ A và Ngã ba Lộc Tấn đồng thời chỉ huy Tiểu đoàn 2/9 (-) tòng thiết cho Thiết đoàn 1 Kỵ binh, đang hành quân ở vùng đông bắc Ngã ba Lộc Tấn, rút về tăng cường cho Bộ Chỉ huy Chiến đoàn 9 ở thị trấn Lộc Ninh. Tuy nhiên, lúc đó Trung tá Dương chưa thể thi hành được vì trời còn chưa sáng và đơn vị Thiết kỵ, TĐ74/BĐQ/BP và TĐ2/9 còn đang bị pháo dữ dội. Tiểu đoàn 1/9 ở Chi khu Bó Đức trên trục lộ 14A, cũng bị pháo kích nặng. Tất cả những chi tiết trên đây được báo cáo ngay cho Trung tâm Hành quân Quân đoàn. Chính Tướng Hưng cũng muốn trực tiếp trình báo cho Tướng Minh, Tư lệnh QĐIII & V3CT, nhưng không thể liên lạc được với Tướng Minh trên mọi hệ thống điện thoại hay vô tuyến suốt từ giờ phút đó cho mãi đến gần 9 giờ sáng hôm sau, ngày 5 tháng 4. Dĩ nhiên, các tướng lãnh khác và các giới chức trách nhiệm khác của QĐIII & V3CT cũng không liên lạc để trình báo tình hình ở Lộc Ninh cho Tướng Minh.

Khi Tướng Hưng tiếp xúc được với Tướng Minh là khi ông Hưng đang ở trên trực thăng chỉ huy bay trên không phận Lộc Ninh. Trên chiếc trực thăng này, lúc đó ngoài Tướng Hưng còn có Đại tá Hoa Kỳ William Miller, Cố vấn trưởng Sư đoàn, Trung tá Trịnh Đình Đăng, Trưởng Phòng 3 Sư đoàn (Khóa 5 Thủ Đức, như Tướng Hưng và tôi, nhưng thuộc Đại đội 2 SVSQ; sau trận An Lộc thăng cấp Đại tá, hiện đang ở Hoa Kỳ), và tôi, Trưởng Phòng 2. Tất cả đều đội mũ sắt trang bị hệ thống dẫn-hợp truyền tin, nên có thể nghe rõ đối thoại giữa Tướng Hưng với các cấp chỉ huy đơn vị của Sư đoàn dưới đất và với Tướng Minh, Tư lệnh Quân đoàn III & V3 CT và các giới chức khác.

Trước đó, khi trực thăng chỉ huy của Tướng Hưng đang bay trên vùng không phận Lộc Ninh, Tướng Hưng nhận được báo cáo của Trung tá Nguyễn Đức Dương là đơn vị Thiết kỵ của ông đang di chuyển trên QL-13 bị phục kích ở phía nam ấp Lộc Thạnh nên xin hủy bỏ "mấy con gà cồ" --tức 4 khẩu pháo 105 ly và 2 khẩu 155 ly được tăng phái cho Thiết đoàn 1 Kỵ binh trước đó-- để được nhẹ nhàng và di chuyển nhanh hơn. Câu trả lời cũng là lệnh của Tướng Hưng cho Trung tá Dương nghe rõ trong máy dẫn hợp, cho phép ông này phá hủy các khẩu pháo đó sau khi hạ thấp bắn trực xạ vào toán quân CS phục kích hai bên đường. Dĩ nhiên khẩu lệnh được mã hóa bằng các ám hiệu truyền tin. Một chập sau nghe Trung tá Dương báo cáo đã thi hành xong, tuy nhiên không thể tiếp tục tiến về thị xã Lộc Ninh vì CS phục kích với đơn vị lớn. Tướng Hưng ra lệnh cho Trung tá Dương đưa thiết kỵ trở lại Ngã ba Lộc Tấn chờ đón Tiểu đoàn 74 BĐQ/BP, sau đó sẽ tập trung lực lượng, trở lại giải tỏa Lộc Ninh. Đại đội Trinh Sát của Trung đoàn 9, đang hoạt động ở tây bắc -cũng được đặt dưới sự chỉ huy của Trung tá Dương- được lệnh về Ngã ba Lộc Tấn. Các đơn vị thi hành lệnh. Tuy nhiên, lúc đó, chừng hơn 12 giờ trưa, Chi Đoàn 3/1 Thiết kỵ với một Đại đội tòng thiết của Tiểu đoàn 2/9 đã vượt qua được đoạn đường bị phục kích và tiến được đến Cùm Bao gần Đồi 177 phía tây QL-13, chỉ cách Căn cứ Lộc Ninh chừng hơn 1 cây số, nhưng không thể di chuyển được nữa vì bị bao vây và tấn công dữ dội. Trung tá Dương chỉ tiếp xúc được với đơn vị này qua hệ thống vô tuyến.

Khi tiếp xúc được với Tướng Minh, trên trực thăng chỉ huy, Tướng Hưng báo cáo việc này cho Tướng Minh. Tức khắc, Hưng bị xát muối lần đầu tiên trong chiến trường An Lộc 1972. Tiếng nói của Tướng Minh, Tư lệnh Quân đoàn, nghe rất rõ: "Đánh đấm gì lạ vậy! Chưa có gì mà đã bỏ của...". Máy bị cúp. Tướng Hưng ngỡ ngàng. Mọi người trên trực thăng buồn bã và yên lặng chỉ nghe tiếng máy cánh quạt và tiếng máy nổ phành phạch. Trực thăng phải rời vùng để KQVN vào đánh yểm trợ cho căn cứ chỉ huy của Chiến đoàn 9 đang bị tấn công bộ binh. Sau các oanh tạc cơ của KQVN rời vùng, trực thăng chỉ huy của Tướng Hưng cũng quay về Lai Khê vì sắp cạn nhiên liệu. Một chập sau nghe tiếng Đại tá Miller hỏi: "What did Gen. Minh say, 45?" Không có

tiếng trả lời. “Forty-five, hay 45”, là danh hiệu chỉ huy trong hệ thống truyền tin của Tướng Hưng. Miller hỏi Tướng Minh đã nói gì. Không ai còn đủ sức trả lời cho ông ta. Và lại có những điều một tư lệnh Việt Nam không thể nói cho cố vấn Hoa Kỳ của mình biết. Và nhiều điều ở chiến trường An Lộc, Tướng Hưng không thể nói cho Đại tá William Miller cố vấn trưởng Sư đoàn biết, nên sinh ra sự hiểu lầm lớn sau đó trong trận chiến quan trọng này.

Sau khi trực thăng chỉ huy đổ đầy xăng, Tướng Hưng và chúng tôi lại bay trở lên vùng trời An Lộc, ở độ cao trên 3,500 bộ, vì phòng không của địch bắn rất rát. Trong suốt buổi chiều chính Tướng Hưng một mặt liên lạc trực tiếp với các cấp chỉ huy quân trên mặt đất để nghe báo cáo và điều động họ đồng thời trực tiếp xin KQVN đánh yểm trợ. Tướng Hưng có biệt tài về sử dụng không yểm dù điều động các chiến đấu cơ xạ kích vào địch quân chỉ cách quân bạn một con đường hay đánh bom với các tọa độ chính xác mà không cần nhìn vào bản đồ khi ngồi trên trực thăng. Sở dĩ được như vậy là vì trên bản đồ mà ông sử dụng hàng ngày ông ghi tọa độ tất cả các ngã ba, ngã tư của các con đường, các ngã ba sông, các thị trấn, thị xã, các cao điểm, và các điểm-nhớ quan trọng. Gần như ông thuộc lòng tọa độ địa hình các nơi đó trong toàn lãnh thổ trách nhiệm. Ngày thường, khi thuyết trình tình hình cho ông nên thận trọng về địa điểm và tọa độ. Cách “đọc bản đồ trong trí nhớ dựa trên các điểm chuẩn” này rất khoa học và cần thiết cho mọi cấp chỉ huy. Đó là ưu điểm để nhanh chóng đánh trả đũa quân địch bằng pháo binh hay không quân, hoặc hướng dẫn điều động quân nhanh chóng và chính xác, nhất là khi chỉ huy trên trực thăng, từ khi ông còn làm Trung đoàn trưởng ở SĐ21BB. Làm việc với ông, tôi đã cố gắng học nghệ thuật tác chiến này.

Thế nhưng, với trận đánh buổi chiều đó của CSBV trên khắp nơi mà chúng bao vây hay bám đánh các cánh quân của Chiến đoàn 9, từ căn cứ của Chiến đoàn, căn cứ của Tiểu đoàn 53 Pháo binh, của Chi khu, cựa theo sân bay Lộc Ninh, hay những cánh quân đang vừa đánh vừa di chuyển về các điểm tập trung như các đơn vị Thiết đoàn 1 Kỵ binh của Trung tá Nguyễn Đức Dương, TĐ74/BĐQ/BP, TĐ2/9, TĐ3/9 và Đại đội 9 Trinh sát, thì Tướng Hưng cũng không thể nào cứu vãn được các “đứa con” của mình thoát khỏi tình trạng nguy ngập. Một phần vì KQVN cho biết là phòng không của CSBV quá mạnh, nên một số chiến đấu cơ không thể đánh yểm trợ cho các đơn vị đang di chuyển, ngoại trừ các căn cứ ở thị xã cựa theo sân bay Lộc Ninh. Phần khác, vì lực lượng địch quân quá đông. Trong suốt ngày đó lực lượng phòng thủ của các căn cứ này đã chống trả hữu hiệu nhiều đợt tấn công bộ binh dữ dội của CSBV và KQVN đã yểm trợ đặc lực cho các căn cứ này. Tuy nhiên các căn cứ cấp Đại đội Địa Phương Quân và Trung đội Nghĩa quân ở các xã chung quanh thị xã đều bị tràn ngập, hay không chịu nổi phải rút bỏ hay tản lạc. Hai Đại đội ĐPQ 293 và 294, rút về bảo vệ Bộ Chỉ huy Chi khu. Chợ Lộc Ninh và Nhà Thờ bị địch chiếm trong ngày. Đêm tối, các căn cứ trên trục lộ sân bay tiếp tục bị pháo dữ dội. Tổn thất càng nhiều hơn. Binh sĩ trú phòng kinh hoàng vì địch pháo kích với cường độ và sức công phá của các đầu đạn đại pháo pháo khủng khiếp. Nhất là các vị trí đặt pháo 155ly và 105ly cố định của TĐ53/PB bị tiệt không thể phản pháo vì nhiều khẩu pháo bị phá hủy vì pháo binh địch rót vào chính xác. Các mục tiêu pháo của ta lộ diện dễ bị trinh sát pháo của địch điều khiển từ trước trận đánh.

Một điều tưởng cũng cần nêu lên là các đơn vị chiến thuật CSBV thi hành lệnh cấp trên rất chặt chẽ nhưng cũng rất máy móc. Thí dụ như đơn vị pháo của SĐ70 Pháo/TWC/MN bắn phá căn cứ đóng quân của Thiết đoàn 1 Kỵ binh ở Ngã ba Lộc Tấn dữ dội trong đêm trước cho đến khi đơn vị này bỏ căn cứ di chuyển thì chúng cũng ngưng không bắn nữa, coi như đã hoàn thành nhiệm vụ. Khoảng quá trưa Trung tá Dương đã liên lạc được với các đơn vị đã rút về được Ngã ba Lộc Tấn và được phân nhiệm tiến về Thị xã Lộc Ninh với hai cánh quân bằng rừng cựa theo hai bên QL-13, mà không di chuyển trên trục lộ, tiến về Thị xã Lộc Ninh, tăng viện cho BCH Chiến đoàn 9 và đánh giải tỏa cánh quân Chi đoàn 3/1 và một Đại đội của TĐ2/9 từng thiết đang bị địch bao vây ở cửa Chùm Bao. Sau hai lần nỗ lực, nhưng không tiến lên được, Trung tá D. cho các đơn vị rút trở lại Ngã ba Lộc Tấn để đóng quân qua đêm. Buổi tối đêm 5 tháng 4, khi các đơn vị Thiết đoàn 1 Kỵ binh, TĐ74/BĐQ/BP, TĐ2/9 (-) và ĐĐ9TS tập trung trở lại khu vực này, dù đơn vị nào cũng bị tổn thất, nhưng không bị “ăn pháo” như đêm trước; chỉ bị trinh sát địch bám sát.

Sáng sớm hôm sau, ngày 6 tháng 4 Trung tá Dương cũng tiến hành kế hoạch hành quân với sự phân nhiệm như buổi chiều hôm trước để rút về Lộc Ninh như lệnh đã nhận được. Nhưng kế hoạch hành quân này có một thay đổi lớn về lộ trình. Cánh quân thứ nhất gồm Thiết đoàn 1 Kỵ binh (-), chừng 60 chiến xa và quân xa các loại trong đó có 14 chiến xa loại M-41 và M-113 của Chi đoàn 1/1 Chiến xa phối hợp với TĐ74/BĐQ/BP với hai khẩu pháo 155ly và bốn khẩu 105 ly. Cánh quân thứ hai gồm TĐ2/9 (-) và Đại đội 9 Trinh sát.

Cánh quân thứ nhất, do chính Trung tá NĐD chỉ huy, không tiến về Lộc Ninh cập theo phía tây QL-13 như buổi chiều hôm trước, nhưng từ Ngã ba Lộc Tấn băng rừng sâu hơn ở phía đông trục lộ này, với dự định đánh bọc ra quốc lộ và tiến chiếm mục tiêu chính là đồi 150 Bắc, nằm ở phía tây trục lộ, ở phía nam Đồi 177. Hai ngọn đồi này chỉ cách thị xã Lộc Ninh ở hướng tây bắc từ một đến hai cây số. Riêng ngọn đồi 150 Nam nằm ở tây nam thị xã, cách đồi 150 Bắc chừng hai cây số. Ngày hôm trước, 5 tháng 4, trong khi quân CSBV từ Đồi 150 Bắc tràn xuống chiếm Chợ, Nhà Thờ và tấn công Đồn Cảnh sát Quận thì các cánh quân khác của chúng xuất phát từ Đồi 150 Nam nhiều lần mở các đợt tấn công vào các căn cứ Bộ Chỉ huy Chiến đoàn 9, TĐ53/PB và Bộ Chỉ huy Chi khu Lộc Ninh đóng dọc theo sân bay. Cánh quân thứ hai gồm TĐ2/9 (-) và Đại đội 9 Trinh sát do Đại úy Nguyễn Quang Nghi, Tiểu đoàn trưởng TĐ2/9 chỉ huy, yểm trợ cho cánh quân thứ nhất ở hướng đông, cũng băng rừng tiến song song với cánh quân này và chiếm mục tiêu cao điểm phía đông thị xã là Đồi 178.

Nếu hai cánh quân trên chiếm được hai ngọn đồi 150 Bắc và 178 kẹp hai bên Thị xã Lộc Ninh thì KQVN có thể hoạt động hữu hiệu hơn khi đánh bom tiêu diệt một đơn vị lớn của CSBV đang chiếm Đồi 150 Nam mà chúng dùng nơi đó làm bàn đạp để tấn công ba căn cứ nằm dọc sân bay Lộc Ninh. Như vậy sẽ giải tỏa bớt áp lực địch để chờ viện binh. Đó là quan niệm hành quân của Tướng Hưng, khi ông ra lệnh cho các cánh quân dưới sự chỉ huy của Trung tá Dương rút từ Lộc Tấn về Lộc Ninh.

Nhưng tình hình diễn tiến trái ngược. Không may mắn cho cánh quân của Trung tá D. băng rừng cập theo sườn đông trục lộ khi tiến ra QL-13, lúc đó chừng 8 giờ sáng, ngày đó. Đơn vị tiến trước là Chi đoàn 1/1 Chiến xa không biết vì nhầm lẫn hay vì lý do nào đó lại đâm ra cua Chùm Bao, gần đồi 177 --tức là nơi Thiết Đoàn 1 Thiết kỵ bị phục kích hôm qua-- thay vì đoạn quốc lộ gần đồi 150 Nam. Chiến xa tiến lên đồi thì quân địch trên đồi 177, đông như kiến cỏ, tràn xuống tấn công dữ dội, hết đợt này đến đợt khác, và gần như tiêu diệt TĐ1KB và TĐ74/BĐQ/BP. Trên trục thẳng chỉ huy Tướng Hưng không còn liên lạc với Trung tá Dương được nữa cả giờ sau đó, khi đang bay trên vùng trời Lộc Ninh. Khi báo cáo sự kiện này lên Trung tướng Minh thì Hưng bị xát muối lần thứ hai. (Sau này được biết trận đánh ở cua Chùm Bao sáng ngày 6 tháng 4 đó gần như nguyên vẹn Sư đoàn Công trường 5 CSBV chủ động cộng thêm Trung đoàn 95B từ chiến trường Tây Nguyên xuống tăng cường cho mặt trận Bình Long; chúng đã bắt được Trung tá Nguyễn Đức Dương và một số sĩ quan khác của Thiết Đoàn và TĐ74/BĐQ/BP).

Cánh quân thứ hai là TĐ2/9 và ĐĐ9TS, cả hai do Đại úy Nguyễn Quang Nghi chỉ huy, cũng tiến từ Ngã Ba Lộc Tấn cập sườn đông QL-13, sâu hơn trong rừng, tiến về thị xã Lộc Ninh và chiếm đồi 178 ở phía đông thị xã. Đại úy Nghi là một sĩ quan chỉ huy Tiểu đoàn nổi tiếng. Nghi chỉ huy đơn vị của mình và ĐĐ9TS của Trung úy Thái Minh Châu suốt buổi sáng đó về gần mục tiêu nhưng không tiến được lên ngọn đồi 178 vì bị địch quân chặn đánh dữ dội. Buổi quá trưa khi trục thẳng chỉ huy lấy thêm đầy xăng nhớt, Tướng Hưng lên vùng, liên lạc được với Đại úy Nghi và được báo cáo tình trạng, ra lệnh cho Nghi bỏ mục tiêu quay ra QL-13 tìm tổng tích của TĐ1KB và TĐ74/BĐQ/BP. Đại úy Nghi đã chỉ huy hai đơn vị thiện chiến này trở ra được trục lộ chính này nhưng không tiến nổi được lên khu vực chiến trường của hai đơn vị của Trung tá Dương. Buổi chiều ngày 6 tháng 4, khi nắng tàn Tướng Hưng quay về An Lộc thì TĐ2/9 và ĐĐ9TS báo cáo đã nằm trong khu Chợ Lộc Ninh dù bị tổn thất nặng nề. Tuy nhiên hình chur chỉ có một bộ phận nhỏ của đơn vị này vào được chợ Lộc Ninh. Phần lớn đang bị địch quân theo sát tấn công trên lộ trình rút về thị xã. Cánh quân này bị quân CSBV bám sát và tấn công liên tục suốt trong đêm đó.

Các căn cứ của Chi Khu Lộc Ninh, của Tiểu đoàn 53 Pháo binh và Bộ Chỉ huy Chiến đoàn 9 của Đại tá Nguyễn Công Vĩnh bị pháo kích dữ dội nhiều đợt suốt đêm 5 rạng ngày 6 này. Căn cứ Chiến đoàn 9 ở cuối sân bay bị pháo nặng nhất, hầm cứu thương sập, tất cả Trung đội Quân y bị chết gần hết. Trong ngày quân CSBV mở nhiều đợt tấn công vào căn cứ nhưng đều bị đẩy lùi. Sự thực căn cứ này đứng vững được là nhờ vào yểm trợ của KQVN với các khu trục phản lực đánh sát bờ rào đất khá cao chung quanh. Cộng quân tổn thất rất lớn về nhân mạng. Căn cứ Tiểu đoàn 53 Pháo binh gần đó của Trung tá Thông cũng bị pháo giập nặng; các ụ pháo và các khẩu pháo của Tiểu đoàn hoàn toàn bị... câm tiếng, không còn một khẩu nào sử dụng được. Thương binh ở hai căn cứ này lên quá cao. Không một trục thẳng nào của KQVN hay Hoa Kỳ đáp xuống được để tải thương hay tiếp tế suốt hai ngày đêm liền vì phòng không của địch quá dày và quá mạnh.

Tiểu đoàn 3/9 (-) (không nhớ tên Tiểu đoàn trưởng) hành quân ở phía nam thị xã, trong buổi chiều đó tuy bị Cộng quân bám tấn công nhưng báo cáo là đã về được cuối sân bay, ở bìa rừng cao su hướng đông phi đạo và của căn cứ Chiến đoàn 9. Tướng Hưng trực tiếp liên lạc với Tiểu đoàn trưởng và chỉ thị cho giữ quân tại

chỗ để bảo vệ mặt ngoài cho Chiến đoàn chỉ trừ một Đại đội vào căn cứ tăng cường cho Đại tá Vĩnh và một Trung đội khác cho TĐ53/PB của Trung tá Thông. Tất cả các đơn vị của Chiến đoàn nằm chịu trận tại chỗ, suốt đêm 6 rạng ngày 7, kể cả hai đơn vị dã ngoại là TĐ2/9 (-), ĐĐ9TS và TĐ3/9 (-), hứng pháo của địch quân. Đến 4 giờ sáng ngày 7 thì mất liên lạc với Đại úy Nguyễn Quang Nghi, Tiểu đoàn trưởng TĐ2/9 và cả Trung úy Thái Minh Châu, Đại đội trưởng ĐĐ9TS. Coi như cánh quân cuối cùng ở phía bắc Lộc Ninh kéo về thị xã Lộc Ninh bị tan rã. Tướng Hưng mất gần 2 nghìn quân, hơn 80 chiến xa và quân xa, và hơn hai chục khẩu pháo 105 ly và 155 ly. Màn đêm sắp phủ trùm lên sự nghiệp làm tướng của Tướng Hưng.

Đêm 6/4/1972 đó ngồi ăn cơm với Tướng Hưng ở căn cứ của Bộ Tư lệnh Hành quân nhẹ của SĐ5BB ở An Lộc, (căn cứ trên mặt đất, với các công sự khá chắc chắn, nhìn ngang hông của tư dinh tỉnh trưởng, chưa dời sang hầm ngầm mà Đại tá Lê Nguyên Vỹ đang tu bổ), ông kể lại cho tôi nghe từ ngày ông về phục vụ ở SĐ21BB khi còn là Trung úy, từ đầu năm 1964 cho đến năm 1968, do Tướng Nguyễn văn Minh làm Tư lệnh với bao nhiêu công trận và Tướng Minh đã mền thương, nâng đỡ ông như thế nào cho đến ngày Tướng Minh lên làm Tư lệnh QĐIII & Vùng 3 CT và đưa ông lên Tư lệnh SĐ5BB và thăng cấp tướng, Tướng Minh chưa một lần nào nặng lời với ông. Ông nói với tôi, “Dưỡng à, trận chiến này vô cùng nguy hiểm, sống chết chỉ trong giây phút. Cùng khóa, cùng Trung đội của Thầy Chiêu, ngày nay tôi đã lên tướng mà Dưỡng và các bạn khác, đến nay, chưa một người nào thăng được cấp Trung tá. Như vậy là quá mức rồi, chết cũng đáng. Còn Dưỡng, tội tình gì mà ở đây cho thiệt thân, uổng mạng. Ngày mai về Lai Khê đi. Đưa Đại úy Bé lên đây là được rồi.” (Đại úy Trần văn Bé là phụ tá của tôi, cũng là Biệt đội trưởng Biệt đội Quân báo Sư đoàn. Sau năm 1973, thăng Thiếu tá chuyển về Định Tường làm Trưởng phòng 2 Tiểu khu. Năm 1976 khi bị CSVN cầm tù ở Trại Suối Máu Biên Hòa, vượt ngục bị chúng bắt lại, đem xử bắn tại Suối Máu cùng một Đại úy ngành An Ninh Quân Đội. Buổi trưa đó, ngay sau khi hai sĩ quan này bị bắn, trời đang nắng gắt bỗng tối sầm lại, giông gió nổi lên một chập lâu. Tù nhân các trại Suối Máu vẫn còn nhớ chuyện trời đất khóc người bị giết oan này). Tôi không nói gì và suy nghĩ nhiều về lời tâm sự của Tướng Hưng. Một chập sau tôi dứt khoát trả lời là tôi không về Lai Khê.... Buổi cơm thật buồn, vì chúng tôi mất mát, tổn thất lớn lao, mà chính tôi cũng có trách nhiệm là không hiểu tường tận về khả năng to lớn của CSBV ở biên giới tây bắc, vùng Lưỡi Câu, nơi tập trung quân trước trận đánh và các căn cứ địch trên dòng sông Chllong trong tỉnh Kratié của Kampuchia.

Ngày hôm sau, mới thực sự là ngày quyết định cho Lộc Ninh. Khởi đầu ở buổi sáng, khoảng 6 giờ, khi binh sĩ ở mặt tiền của căn cứ của Chiến đoàn 9 thấy chiến xa CSBV lù lù tiến vào cổng của căn cứ, hoảng sợ bỏ chạy mà chưa có tấn công bộ binh như mấy ngày trước. Chiến xa của chúng vào trận địa chậm một đôi ngày nhưng gây ngay chấn động. Chừng bốn chiếc T-54 của chúng tiến vào con đường dốc và bắn đại bác vào căn cứ. Đại tá Nguyễn Công Vĩnh trong hầm chỉ huy được báo cáo tin này. Ông báo cáo lên Bộ Tư lệnh nhẹ của Tướng Hưng là căn cứ bị chiến xa tấn công. Đó là báo cáo cuối cùng của của Đại tá Vĩnh trước khi cùng mấy sĩ quan tham mưu và toán Cố vấn Hoa Kỳ của Chiến đoàn, bỏ căn cứ và có ý định chạy ra với TĐ3/9 đang ở đầu sân bay ngoài căn cứ. **Tuy nhiên tất cả đều bị CSVN bắt.** Trung tá Thông, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 53 Pháo binh gần đó, cũng chạy về hướng Tiểu đoàn 3/9 và cũng bị bắt.

Bên trong căn cứ của Chiến đoàn, Thiếu tá Trần Đăng Khoa, Trung đoàn phó, điều động binh sĩ củng cố lại tuyến phòng thủ. Quân phòng thủ **dùng M-72 bắn vào mấy chiến xa, nhưng không hiệu quả** và chiến xa T-54 địch bắt đầu nhả đạn và tiến lên căn cứ. Bộ binh địch tràn vào theo chiến xa, Thiếu tá Khoa trở xuống hầm chỉ huy gọi vô tuyến báo cáo với Tướng Hưng là Đại tá Vĩnh đã ra với TĐ3/9 nhưng không liên lạc được nữa. Chiến xa địch còn bên ngoài cổng, nhưng bộ binh địch đã vào trong căn cứ, đang đánh nhau ở phía trên hầm. Tướng Hưng, Trung tá Đăng Trưởng phòng 3, Thiếu úy Tùng tùy viên của Tướng Hưng, và tôi đang ở trên trực thăng chỉ huy, đều nghe rõ đối thoại của Tướng Hưng với Thiếu tá Khoa, trừ Đại tá Miller, Cố vấn trưởng không biết chuyện gì đang xảy ra. Ông ngơ ngác nhìn chúng tôi và hỏi gì đó, nhưng không ai trả lời. Thiếu tá K. yêu cầu **“Xin dội bom trên đầu tôi, chúng đã tràn ngập căn cứ và đang bắn vào hầm chỉ huy, xin 45 đừng do dự...”** Tướng Hưng nói: “Khoa, đây 45 nghe rõ, tôi sẽ làm đúng lời yêu cầu của anh. Tôi sẽ lo chu đáo cho gia đình anh...” Mấy tiếng sau cùng của Thiếu tá Khoa: “Xin cảm ơn và vĩnh biệt 45...” nghe rõ kèm theo một tiếng nổ. Mắt Tướng Hưng hoen đỏ, đầy nước mắt. Chúng tôi đều rơi lệ. Nhìn xuống căn cứ chỉ thấy màn khói mỏng. Thảm kịch kéo đến, tôi nghe Hưng chuyển qua tần số gọi **yêu cầu KQVN đánh bom trên căn cứ của Chiến đoàn 9, phá hủy chiếc nồi của con mình để tàn sát địch quân** đang tràn vào chiếm lĩnh nó. Khi ông gọi khu trục là lúc ông hiểu rõ hơn ai hết thảm kịch của chính ông. Đến lúc khu trục yêu cầu trực thăng rời vùng và tiếng bom từng đợt dội xuống căn cứ cũng là lúc Tướng Hưng bị Tướng Minh xát muối bầm mình. Đó là lần thứ ba..và rất dữ dội.

## 6. Những Quyết Định Sáng Suốt Của Tướng Lê Văn Hưng Đã Cứu Vãn An Lộc Trong Ngày 7/4/1972.

Buổi sáng trước khi lên trực thăng bay lên Lộc Ninh, Tướng Hưng đã ra lệnh cho Chiến đoàn trưởng Chiến đoàn 52 tăng phái, đóng ở hai căn cứ Hùng Tâm phía bắc cầu Cần Lê đưa hai Tiểu đoàn ra Ngã ba QL-13. Trái với suy đoán hay phỏng đoán của nhiều người viết về đoạn quân sử này là Tướng Hưng ra lệnh cho Chiến đoàn 52 đưa quân lên tiếp viện cho Lộc Ninh tiến theo trục lộ này. Thực ra ông chỉ ra lệnh cho Chiến đoàn đưa quân ra QL-13 để chặn hướng tiến của chiến xa địch trên trục lộ chính vào An Lộc như một tuyến phòng thủ phía trước của tuyến cầu Cần Lê. Ở căn cứ cầu Cần Lê có hai Đại đội của Đ5BB, một của Đ2/9, một của Đ1/7 và hai Đại đội ĐPQ của Tiểu khu Bình Long với 6 khẩu pháo do Trung tá Nguyễn Văn Hòa chỉ huy, trấn đóng. Vì buổi sáng sớm Tướng Hưng đã được Đại tá Nguyễn Công Vĩnh báo cáo là căn cứ của CĐ 9 bị chiến xa địch tấn công. **Đến lúc đó mới xác nhận là CSBV thực sự có chiến xa.** Vì vậy Tướng Hưng muốn lập thêm một tuyến, trước tuyến cầu Cần Lê, nằm trên trục lộ này, chừng 8 dặm (8 miles) ở hướng bắc An Lộc. Tướng Hưng sau khi mất liên lạc với Thiết đoàn I Kỵ binh ngày hôm trước đã không còn hy vọng tiếp viện hay giải tỏa Lộc Ninh nữa.

Nhưng diễn tiến trên trận địa không được như mong muốn vì khi chuyển quân ra chưa đến QL-13 Chiến đoàn 52 đã chạm địch nặng mà đó là Sư đoàn Công trường 5 CS và Trung đoàn 95B tăng phái là hai đơn vị đã phục kích và đánh tan Thiết đoàn 1 Thiết Kỵ trong ngày hôm trước. Trước buổi trưa ngày đó, 7 tháng 4, khi trực thăng của Tướng Hưng từ Lộc Ninh về bay trên vùng Cần Lê sau khi khu trục dội bom xuống căn cứ của Chiến đoàn 9, Tướng Hưng được Chiến đoàn 52 báo cáo đang chạm địch rất nặng trên Tỉnh lộ 17 khi đang tiến ra QL-13, nhưng không thể yểm trợ được bằng phi pháo đánh cận vì sợ đánh nhầm vào quân bạn. Tướng Hưng ra lệnh cho Chiến đoàn cố gắng rút về An Lộc, không cần tiến ra QL-13 phía bắc cầu Cần Lê nữa. May mắn là trực thăng chỉ huy vòng lên vùng phía bắc cầu Cần Lê trên trục Sông Bé chảy song song với QL-13, trước khi rời vùng, chúng tôi quan sát thấy một vị trí đã ngoại trên một vùng đất trên bờ sông có mấy cần antennes truyền tin vô tuyến mà cấp bộ chỉ huy cấp Sư đoàn CSBV mới có, khi hành quân cấp tốc, Tướng Hưng gọi khu trục của KQVN đánh vào tọa độ đó. Phi vụ rất chính xác. Khi trở lại vùng trời cầu Cần Lê thì được báo cáo là phần lớn các đơn vị của Chiến đoàn 52 đã vượt qua phía nam cầu Cần Lê, dù thiệt hại nặng. Nhưng trên trục lộ thì dù trực thăng bay cao trên bốn nghìn bộ, vẫn quan sát thấy dòng người đang cuốn về cầu Cần Lê chen lẫn với một đoàn chừng hai mươi xe đang di chuyển mà chính Tướng Hưng và Đại tá Miller đều cho là chiến xa. Nửa ngờ rằng chiến xa CSBV, lại nửa ngờ rằng biết đâu đó là đoàn thiết giáp của Trung tá Nguyễn Đức Dương đã mất liên lạc truyền tin từ hôm qua. Tướng Hưng trở lại tần số của Thiết đoàn 1 Kỵ binh. Vô tuyến lặng câm.

Một lần nữa Tướng Hưng đưa ra một quyết định quan trọng khác. Ông sợ rằng bộ binh và chiến xa của địch đang “bôn tập” để tấn công An Lộc. Đây là chiến thuật “thừa thắng xông lên” của quân Bắc Việt, thường gọi là “cấp tập”. Một mặt ông chuyển tần số yêu cầu KQVN đánh bom xuống dòng người đang bon tập trên QL-13, chừng tám đến mười cây số phía bắc cầu Cần Lê. **Ông cũng ra lệnh cho tôi vẽ liền hai boxes B-52 cấp theo bờ tây Sông Bé đưa ngay cho Đại tá Miller với yêu cầu đánh bom trong buổi chiều hay đêm đó.** Mặt khác ông ra lệnh cho Trung tá Nguyễn Văn Hòa, chỉ huy tuyến cầu Cần Lê, tức khắc đặt chất nổ phá sập các nhịp cầu bê tông cốt sắt của chiếc cầu này. Nếu phá sập cầu hoàn toàn thì tốt nhất. Đồng thời dùng pháo binh bắn chặn tối đa trên trục lộ phía bắc, mỗi khi khu trục của KQVN rời vùng. Nếu địch quân tấn công mạnh, liệu không giữ được pháo, thì phá hủy 2 khẩu 155 ly và 4 khẩu 105 ly pháo binh ở đó. Trả bớt một Đại đội của Đ1/7 về cho Chiến đoàn 7 của Trung tá Lý Đức Quân nội trong buổi trưa. Lệnh phá cầu được Trung tá Hòa thi hành ngay. Tuy không đủ kỹ thuật làm cho cầu sụp đổ hoàn toàn nhưng mấy nhịp cầu bị hư hại nặng, chiến xa không thể di chuyển được.

Về đến căn cứ Bộ Tư lệnh nhẹ ở An Lộc, trong khi trực thăng chỉ huy bay về Lai Khê lấy thêm nhiên liệu, Tướng Hưng vào ngay Trung tâm Hành quân báo cáo mọi việc lên Trung tướng Minh, Tư lệnh QĐIII & V3CT. Lúc đó Đại tá Lê Nguyên Vũ không có ở đó, còn Đại tá Bùi Đức Diễm, Tham mưu trưởng Hành quân Sư đoàn, đang chỉ huy việc dọn chuyển các cơ sở của Bộ Tư lệnh Hành quân của Sư đoàn sang căn cứ mới, vì suốt trong đêm trước và trong buổi sáng đó, pháo của địch đã tập trung nhiều hơn, rơi nhiều quả chung quanh căn cứ Bộ Tư lệnh nhẹ cũ mà chúng tôi suy đoán là thám sát pháo của địch đã điều nghiên kỹ vị trí của căn cứ cũ này. Khi bước vào Trung tâm Hành quân ở căn cứ cũ, chưa dọn kịp, Tướng Hưng nói với tôi “chắc là bị xát muối nữa...”



Đúng và còn hơn thế nữa. Lần này thì chính Tướng Hưng bị Tướng Minh dội pháo, không phải là xát muối nữa. Không một sĩ quan nào dám nghe, họ lên ra ngoài. Tôi vì quá thân với Tướng Hưng, nên ở lại. Theo Tướng Minh thì Hưng ra lệnh cho phá cầu Cần Lê là coi như bỏ luôn mấy đứa con ở Lộc Ninh, làm tuyệt đường về của họ, nhất là Thiết kỵ của Trung tá NDD. Biết đâu đoàn chiến xa mà Tướng Hưng gọi là “bôn tập” vào An Lộc trên QL-13, phía bắc cầu Cần Lê không là đoàn chiến xa của Thiết Kỵ 1. **Một cánh quân lớn như vậy gồm hơn 60 chiến xa, quân xa, bộ binh, tất cả hàng nghìn quân, mất liên lạc vô tuyến không có nghĩa là dễ dàng bị đánh tan rã hay biến mất vô tung tích.** Đánh đấm như là giết con mình. Tướng Minh cho rằng Tướng Hưng có những quyết định vội vã, không cân nhắc, và nhất là không trình báo trước với thượng cấp trước khi quyết định. Tướng Hưng chỉ nín lặng nghe vì thực ra những điều Tướng Minh nêu ra rất hợp lý. Tướng Hưng không có lý do nào chính đáng để thừa trình cùng vị Tướng thượng cấp, cũng là thầy mình, ngoài lý do là sợ quân CSBV bôn tập tấn công An Lộc buổi trưa đó. Nhưng ông không dám trình bày.... **Ông đành chấp nhận sự thất bại của mình và tự quyết định số phận của mình.**

Bước ra khỏi phòng hành quân, vào phòng ăn, khi đầu bếp dọn thức ăn lên cho ông và tôi, Tướng Hưng chỉ yêu cầu cho nước uống, tôi cũng vậy. Làm sao nuốt nổi cơm trong hoàn cảnh đó. **Tồn thất quá lớn lao. Ông lập lại ý định quyết giữ An Lộc bằng sinh mệnh của ông và cho rằng cái nghiệp làm tướng của ông đã không còn gì nữa.** Thân làm tư lệnh Sư đoàn mà mới trận đầu tiên đã mất mát quá to lớn, gần một nửa Sư đoàn, mà cái mất lớn nhất là mất niềm tin của người thầy là Tướng Minh đã từng tin tưởng nơi khả năng cầm quân của ông. Một lần nữa Tướng Hưng chỉ thị cho tôi về Lai Khê và đưa người phụ tá của tôi lên thay tôi. Tôi có trình với Tướng Hưng rằng hiện ở An Lộc tôi có Đại đội 5 Trinh Sát, với mấy toán viên thám vừa thu hồi về. Các đơn vị nhỏ này rất thiện chiến, sẽ bảo vệ Tướng Hưng. Họ biết rõ địa thế, kinh nghiệm hoạt động trong rừng nhiều ngày đêm, di chuyển đêm dễ dàng ở mọi thể đất đồi núi sông ngòi, nhất là được chỉ huy bởi những sĩ quan kiên cường, giỏi trận mạc. **Nếu Tướng Hưng quyết tự sát khi mất An Lộc, tôi tin rằng chúng tôi sẽ đem được xác ông và xẻng ra rừng đốt và mang than tro hài cốt về được Lai Khê trong vòng hai tuần.** Tôi khẳng định với Hưng, như lời hứa của một người bạn, là tôi sẽ giữ mạng sống của mình và mang xác Hưng về. Tôi ở lại với Hưng ở chiến trường này. Chuyện này sau đó tôi cho Đại úy Dương Tấn Triệu, Trung úy Lê Văn Chánh, Đại đội trưởng Trinh Sát và **Trung Úy Nguyễn Đức Trach, tức nhà thơ Trach Gầm, con trai trưởng của Nữ sĩ Tùng Long,** là những sĩ quan thân tín phụ trách những công tác mật và gay go trong các mật khu của CSBV trong khu vực chiến thuật của Sư đoàn trước trận chiến. Ba sĩ quan ưu tú này là những người bạn thân cận, dám sống chết với tôi.

Sau buổi cơm toàn uống nước lã, Hưng chỉ thị cho họp tham mưu mời Đại tá Trần Văn Nhật, Tỉnh trưởng Bình Long, Đại tá Lê Nguyên Vỹ, Phụ tá Hành quân của Tướng Minh, Trung tá Lý Đức Quân, Chiến đoàn trưởng Chiến đoàn 7, các cố vấn Hoa Kỳ Sư đoàn và Tiểu khu, các sĩ quan tham mưu của Bộ Tư lệnh nhẹ Sư đoàn và Trung tá Nguyễn Văn Biết, Chiến đoàn trưởng Chiến đoàn 3 Biệt Động Quân được Trung tướng Minh cho tăng viện vào An Lộc, vừa mới được trực thăng vận vào sân bay Đồng Long ở phía bắc thị xã trong buổi sáng (đơn vị này mất mấy sĩ quan trong ngay buổi đầu tiên đổ quân vào An Lộc vì khi phi cơ chỉ huy của Trung tá Biết vừa đáp xuống đã bị pháo kích, may mà ông không hề hấn gì).

Buổi họp hành quân này tổ chức trong villa duy nhất trên mặt đất ở khu vực của Bộ Tư Lệnh nhẹ mới chuyển sang (Bản đồ #1). Lúc đó vào khoảng 2:30 giờ trưa ngày 7, tháng 4, sau khi hai boxes B-52 xin buổi sáng đã được Không lực Chiến lược Hoa Kỳ thực hiện ở phía bắc cầu Cần Lê cặp theo Sông Bé như đã đề nghị. Lúc đó Tiểu đoàn 1/7 (-) cũng đã rút từ sân bay Quản Long ở phía đông về và các ĐĐ2/7, ĐĐ3/7, ĐĐTS7, hành quân dã ngoại cũng đã rút về đóng quân án ngữ ở phía bắc và ven sườn tây bắc thành phố còn Bộ Chỉ huy Chiến đoàn 7, ở căn cứ Charlie, đã rút hết vào khu vực tòa nhà Hành chánh của Tỉnh lỵ. Chỉ trừ Chiến đoàn 52 và đơn vị hỗn hợp của Trung tá Hòa ở Căn cứ Cần Lê chưa rút về được mà chỉ có những đơn vị nhỏ của Chiến đoàn 52 vượt được qua suối chạy về thị xã. Giờ đó Đại đội 7 Trinh sát, một toán nhân viên của Phòng 2 HQ Sư đoàn và Tiểu khu đang ở ngoài cổng sân bay Đồng Long, phía bắc thị xã, đón nhận các toán quân này và chờ đón những toán khác chạy về.